TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2024/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 09 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VNG TÀU

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 227/2024/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số A, tổ B, đường N, khu phố Z, phường P, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ C, khu phố S, phường K, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị L tự nguyện xây dựng gia đình với nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện T (nay là phường K, thị xã M), tỉnh Bà Rịa – Vng Tàu vào ngày 11/7/2003 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43 quyển số 01 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, nhận thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, ghi nhận việc ông H và bà L thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị L có 02 con chung là Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 18/11/2003; Nguyễn Tuấn V, sinh ngày 02/01/2009. Cháu D đã trưởng thành, các đương sự

không yêu cầu Toà án giải quyết. Theo sự thoả thuận của các đương sự và nguyện vọng của con chung, thống nhất giao cháu V cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị L mỗi người nộp 150.000đ lệ phí thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Đối với cháu Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 18/11/2003 đã trưởng thành nên ông H, bà L không yêu cầu Toà án giải quyết. Căn cứ sự thoả thuận của đương sự và nguyện vọng của cháu V, ông H và bà L thống nhất giao cháu Nguyễn Tuấn V, sinh ngày 02/01/2009 cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Đức H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị L mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003366 ngày 25/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vng Tàu. Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 (7a, 7b) và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND phường Hắc Dịch;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thu H